

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng trên diện tích rừng bị phá, lấn chiếm đất rừng trái phép trên địa bàn huyện Đắk Glong và Đắk Song

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Thực hiện Thông báo số 901-TB/TU ngày 23 tháng 5 năm 2017 về kết luận, chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về xử lý tình trạng phá rừng trên địa bàn huyện Đắk Glong và Đắk Song;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 164/TTr-SNN ngày 07 tháng 7 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng để phục hồi rừng đối với diện tích rừng bị phá, lấn chiếm đất trái phép cụ thể:

- Diện tích giao cho các đơn vị chủ rừng thực hiện trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng để phục hồi rừng là 166,89 ha; trong đó:

+ Trên địa bàn huyện Đắk Song: 40,67 ha/07 đơn vị;

+ Trên địa bàn huyện Đắk Glong: 126,22 ha/15 đơn vị.

- Thời gian thực hiện trồng rừng: Hoàn thành trong mùa mưa năm 2017.

- Nguồn vốn trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng: Các đơn vị sử dụng nguồn vốn từ xử phạt các vụ vi phạm hành chính về phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác vận chuyển lâm sản trái pháp luật và nguồn vốn hợp pháp khác do các đơn vị tự cân đối.

(có Kế hoạch chi tiết tại Phụ biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện Kế hoạch trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng.

1. Giao UBND các huyện: Đắk Glong, Đắk Song:

- Huy động cả hệ thống chính trị tập trung xử lý các vướng mắc về đất đai, hỗ trợ các đơn vị được giao kế hoạch trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành kế hoạch được giao.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng của huyện khẩn trương hoàn thành công tác điều tra các vụ vi phạm về phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép để bàn giao cho đơn vị chủ rừng tổ chức trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng.

- Chỉ đạo các đơn vị, tổ chức triển khai việc trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng đối với diện tích thuộc địa bàn quản lý của các huyện, đảm bảo khôi phục lại rừng.

2. Giao Hạt Kiểm lâm các huyện: Đăk Glong, Đăk Song:

- Căn cứ kết quả xử lý các vụ vi phạm, tổ chức bàn giao hiện trường diện tích rừng bị phá, lấn chiếm đất rừng trái phép cho các đơn vị chủ rừng để trồng rừng và khoanh nuôi tái sinh rừng theo quy định.

- Đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn và hỗ trợ các đơn vị chủ rừng thực hiện trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng.

3. Các đơn vị được giao kế hoạch trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng:

- Căn cứ kết quả xử lý các vụ vi phạm và bàn giao của cơ quan chức năng, khẩn trương tổ chức trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng; hoàn thành việc trồng rừng trước tháng 9 năm 2017.

- Rà soát cụ thể diện tích trong kế hoạch giao trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng. Nếu có vướng mắc không trồng rừng được thì phải báo cáo chính quyền địa phương để có phương án giải quyết dứt điểm trước khi đưa vào trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng.

- Lập hồ sơ trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

4. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng đảm bảo hoàn thành kế hoạch đúng tiến độ, chất lượng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

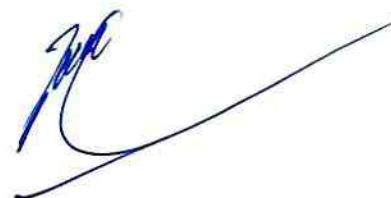
Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Chủ tịch UBND các huyện: Đăk Glong, Đăk Song; Giám đốc các đơn vị được giao kế hoạch trồng rừng tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị được giao kế hoạch trồng rừng (giao Sở Nông nghiệp và PTNT sao gửi);
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NN (Thị).

03

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng

Phụ biểu: Kế hoạch trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng trên diện tích rừng bị phá, lấn chiếm đất rừng trái phép
(Kèm theo Quyết định số **M68** /QĐ-UBND ngày **13** tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Đơn vị để rừng bị phá, lấn chiếm đất rừng trái phép	Diện tích rừng bị phá, lấn chiếm đất rừng trái phép	Quy hoạch ba loại rừng				Thời gian phá		Kế hoạch trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng		Nguồn vốn
			Rừng phòng hộ		Rừng sản xuất						
			Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Năm 2016	Năm 2017	Tổng diện tích	Địa điểm trồng rừng (địa điểm rừng bị phá)	Đơn vị thực hiện trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng
I	Huyện Đắk Song	40,67	-	-	40,51	0,17	26,81	13,86	40,67		
1	Công ty TNHH MTV Trường Xuân	1,95	-	-	1,95	-	1,62	0,33	1,95	1676, 1708	UBND xã Trường Xuân
2	Công ty TNHH MTV Thuận Tân	13,49	-	-	13,49	-	13,25	0,24	13,49	1635	UBND xã Năm N'Jang
3	Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa	7,58	-	-	7,58	-	0,45	7,13	7,58	1112, 1131, 1122, 1098, 1131, 1107, 1104, 1111, 1119	Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa
4	UBND xã Trường Xuân	1,86	-	-	1,70	0,17	0,17	1,70	1,86	1638, 1676	UBND xã Trường Xuân
5	UBND xã Năm N'Jang	0,33	-	-	0,33	-	-	0,33	0,33	1615, 1642	UBND xã Năm N'Jang
6	Công ty TNHH MTV Đắk N'Tao	14,96	-	-	14,96	-	11,32	3,64	14,96	1616, 1617, 1642	Công ty TNHH MTV Đắk N'Tao
7	BQL RPH Vành Đai Biên Giới	0,49	-	-	0,49	-	-	0,49	0,49	1116	BQL RPH Vành Đai Biên Giới
II	Huyện Đắk G'Long	126,22	0,24	-	124,77	-	16,28	109,94	126,22		
1	Công ty CP MDF Long Việt	0,16	-	-	0,16	-	-	0,16	0,16	1673	Công ty CP MDF Long Việt
2	Công ty TNHH MTV LN Quảng Sơn	9,87	0,24	-	9,64	-	0,418	9,452	9,87	1680, 1660, 1651, 1637, 1610, 1672, 1661,	Công ty TNHH MTV LN Quảng Sơn
3	Công ty TNHH MTV Đắk Ntao	4,80	-	-	4,80	-	0,87	3,93	4,80	1657, 1668, 1674	Công ty TNHH MTV Đắk Ntao
4	XN LN Đắk Ha	60,61	-	-	60,61	-	1,56	59,05	60,61	1696, 1734, 1685, 1733	BQL rừng phòng hộ Gia Nghĩa
5	XN LN Quảng Khê	0,74	-	-	0,74	-	0,06	0,68	0,74	1784, 1789	UBND xã Quảng Khê
6	UBND xã Quảng Sơn	0,33	-	-	0,33	-	-	0,33	0,33	1658	UBND xã Quảng Sơn
7	Công ty TNHH MTV cà phê 15	0,71	-	-	0,71	-	-	0,71	0,71	1730, 1693, 1670	Công ty TNHH MTV cà phê 15
8	Công ty TNHH Đình Nghệ	2,13	-	-	0,92	-	-	2,13	2,13	1658	Công ty TNHH Đình Nghệ

Các đơn vị tự cân đối từ nguồn vốn xử phạt vi phạm hành chính các vụ phát rừng, các nguồn vốn hợp pháp khác

9	Công ty CP NLN Khai Vy	0,34	-	-	0,34	-	-	0,34	0,34	1696	Công ty CP NLN Khai Vy	Các đơn vị tự cân đối từ nguồn vốn xử phạt vi phạm hành chính các vụ phát rừng, các nguồn vốn hợp pháp khác
10	Công ty CP tập đoàn Tân Mai	7,76	-	-	7,76	-	7,01	0,75	7,76	1730, 1739, 1748	Công ty CP tập đoàn Tân Mai	
11	HTX TM-DV Hợp Tiến	22,98	-	-	22,98	-	0,79	22,19	22,98	1645, 1644	HTX TM-DV Hợp Tiến	
12	Bon N'Ting	0,06	-	-	0,06	-	-	0,06	0,06	1658	Bon N'Ting	
13	BQL RPH Đắk Măng (Công ty TNHH MTV LN Đắk Măng	11,97	-	-	11,97	-	5,56	6,41	11,97	1752, 1721, 1758, 1749, 1738	BQL RPH Đắk Măng (Công ty TNHH MTV LN Đắk Măng	
14	Công ty TNHH TM Nguyên Vũ	0,82	-	-	0,82	-	-	0,82	0,82	1646, 1659	Công ty TNHH TM Nguyên Vũ	
15	UBND xã Đắk R'Măng	2,92	-	-	2,92	-	-	2,92	2,92	1713	UBND xã Đắk R'Măng	
	Tổng cộng	166,89	0,24	-	165,28	0,17	43,09	123,80	166,89			